TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày: 27/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BĐ TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: bà Trương Thị Việt Nga

Các Hội thẩm nhân dân: ông Mai Văn Rạng và bà Điểu Thị Hương

Thư ký phiên tòa: bà Nông Thuý Hằng – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Hiền – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2025/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 và Thông báo dời lịch xét xừ số 07/2025/TB-TA ngày 25/3/2025.

Đối với bị cáo:

Họ và tên: Đậu Ngọc D; sinh ngày: 06/3/1982; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Thôn 2, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Nơi ở hiện nay: Khu phố 2, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; họ và tên cha: Đậu Ngọc Tiềm; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Hoa; bị cáo có vợ là Lê Thị Ngọc H và có 03 người con, lớn sinh năm: 2006 và nhỏ sinh năm: 2021, gia đình bị cáo có 05 chị em, bản thân bị cáo là con thứ 3 trong gia đình.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 09/10/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" (tại Bản án số 85/2019/HSST), bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 09/4/2021, đóng án phí hình sự sơ thẩm ngày 13/02/2025.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/12/2024 đến ngày 22/01/2025 được tại ngoại để điều tra *(có mặt)*.

- Những người bị hại:

- *Bị hại:*

Nguyễn Văn H, sinh năm: 1967; Nơi thường trú: Ấp Tân Trạch, xã Phước Thiện, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước *(vắng mặt)*.

Nguyễn Văn P, sinh năm: 1988; Nơi thường trú: Ấp Tân Phước, xã Phước Thiện, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước *(vắng mặt)*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Lê Thị Ngọc K, sinh năm: 1992; Nơi thường trú: Khu phố 2, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước *(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 12 năm 2024, Đậu Ngọc D đăng nhập mạng xã hội Facebook tìm kiếm và đặt mua 03 cục "bả chó" về cất giấu ở nhà (khu phố 2, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước) mục đích là trộm cắp chó. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 10/12/2024, D điều khiển xe mô tô biển số 93K1-004.15, mang theo 03 cục "bả chó" cất trong túi áo đi đến khu vực đoạn đường nhựa liên ấp trong lô cao su thuộc ấp Tân Hưng, xã Phước Thiện, huyện BĐ. Tại đây, D thấy có 03 con chó đang đứng sủa bên đường, trong đó có 01 con chó giống đực, loại chó cỏ, lông màu vàng của anh Nguyễn Văn Phương; 01 con chó giống cái, loại chó cỏ, lông màu đen và 01 con chó giống đực, loại chó cỏ, lông màu đen, lông dưới cổ và bụng đốm vàng của ông Nguyễn Văn H. D lấy 03 cục "bả chó" ném vào vị trí 03 con chó đang đứng sủa rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô bỏ đi. Khi đi được khoảng 500m, D nhặt 01 bao tải bên đường để lên gác ba ga xe, rồi điều khiển xe quay lại vị trí vừa ném 03 cục "bả chó" thì thấy 03 con chó ăn trúng "bả chó" đã chết nên D dừng xe bỏ 03 con chó vào trong bao tải rồi để lên gác ba ga xe mô tô điều khiển xe chạy về hướng thị xã Phước Long. Khi D đang điều khiển xe đi đến khu vực thôn Bình Tân, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập thì bị Công an xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập kiểm tra, phát hiện. Tại cơ quan điều tra D khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 1526/2024/KL-HĐĐGTS ngày 11/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện BĐ, kết luận: tại thời điểm ngày 10/12/2024; 01 con chó giống đực, loại chó cỏ, lông màu vàng, trọng lượng 14kg có giá 700.000 đồng; 01 con chó giống cái, loại chó cỏ, lông màu đen, trọng lượng 14,8kg có giá 740.000 đồng và 01 con chó giống đực, loại chó cỏ, lông màu đen, lông dưới cổ và bụng đốm vàng, trọng lượng 15kg có giá 750.000 đồng. Tổng cộng 2.190.000 đồng.

Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Đậu Ngọc D về tội "trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bình Phước sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa vẫn khẳng định bị cáo có hành vi như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Về tội danh:

Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đậu Ngọc D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về mức hình phạt:

Đề nghị áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo D từ 08 (tám) tháng đến 01 (một) năm tù Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bắt thi hành án (được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam trước từ 13/12/2024 đến 22/01/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại vắng mặt nhưng trong qúa trình giải quyết vụ án bị hại đã được bồi thường tương ứng với tài sản bị mất và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bà Lê Thị Ngọc K 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 93K1-004.15

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bình Phước đã truy tố và kết luận, bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo đúng quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng.

Về nội dung:

Ngày 10/12/2024, tại ấp Tân Hưng, xã Phước Thiện, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước, Đậu Ngọc D đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 con chó giống đực, loại chó cỏ, lông màu vàng, trọng lượng 14kg có giá 700.000 đồng của bị hại Nguyễn Văn Phương; 01 con chó giống cái, loại chó cỏ, lông màu đen, trọng lượng 14,8kg có giá 740.000 đồng và 01 con chó giống đực, loại chó cỏ, lông màu đen, lông dưới cổ và bụng đốm vàng, trọng lượng 15kg có giá 750.000 đồng của bị hại Nguyễn Văn H. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.190.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

a) …… b)…

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang cho dư luận xã hội. Chỉ vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình, điều này chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. HĐXX xét thấy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 09/10/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 85/2019/HSST, bị can đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 09/4/2021, nhưng đến ngày 13/02/2025, bị cáo mới đóng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường khắc phục H quả cho cả 02 bị hại và bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đậu Ngọc D đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn Phương 1.000.000 đồng và bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H 2.000.000 đồng; những người bị hại không yêu cầu gì thêm và đã có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Về vật chứng:

Đối với 02 con chó giống đực và 01 con chó giống cái đã chết, ngày 10/12/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành tiêu hủy là đúng theo quy định của pháp luật. HĐXX không xem xét lại.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 93K1-004.15; quá trình điều tra xác định xe là tài sản riêng hợp pháp của bà Lê Thị Ngọc K (vợ của bị can D) đã có trước khi kết hôn với bị cáo. Khi bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, chị K hoàn toàn không biết. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần trả lại cho bà K.

Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với Lê Thị Ngọc K đã cho D mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 93K1-004.15, D sử dụng xe này để đi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, K không biết việc D trộm cắp tài sản nên CQCSĐT không đề cập xử lý là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Đậu Ngọc D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đậu Ngọc D 08 (tám) tháng tù Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bắt thi hành án (được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam trước từ 13/12/2024 đến 22/01/2025.

[2] Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

[3]. Vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tuyên:

Trả lại cho bà Lê Thị Ngọc K 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 93K1-004.15

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0007982 ngày 28/02/2025 giữa Công an xã Phước Thiện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- công an tỉnh Bình Phước;
- Phân trại tạm giam khu vực BĐ;
- THADS huyện BĐ
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Việt Nga